

QUYẾT ĐỊNH
Về mức thu, quản lý và sử dụng
lệ phí cấp Chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định mức thu, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai theo Luật phí và lệ phí;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 1021a/TTr-STC ngày 19 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Lào Cai

1. Đối tượng nộp lệ phí: Công dân Việt Nam từ 14 tuổi trở lên khi làm thủ tục để được cơ quan Công an thuộc tỉnh Lào Cai cấp mới, cấp đổi hoặc cấp lại chứng minh nhân dân.

2. Không thu lệ phí đối với các trường hợp sau:

- a) Bố, mẹ, vợ (hoặc chồng) của liệt sĩ, con dưới 18 tuổi của liệt sĩ;
- b) Thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh;
- c) Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

d) Hộ gia đình thuộc diện xoá đói, giảm nghèo;

e) Công dân thuộc xã, thị trấn vùng cao theo qui định của Ủy ban Dân tộc.

3. Miễn lệ phí đăng ký lần đầu khi công dân làm thủ tục cấp chứng minh nhân dân lần đầu, cấp đổi chứng minh nhân dân do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, công dân thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

4. Mức thu lệ phí

4.1. Đối với các phường thuộc thành phố Lào Cai: 10.000 đồng/lần cấp.

4.2. Đối với các khu vực khác: 5.000 đồng/lần cấp.

Mức thu trên không bao gồm tiền ảnh của người được cấp chứng minh nhân dân.

5. Cơ quan thu lệ phí: Công an các huyện, thành phố; Công an tỉnh.

6. Quản lý và sử dụng số tiền lệ phí thu được

6.1. Quy định tỷ lệ nộp ngân sách: Cơ quan thu lệ phí nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước.

6.2. Quản lý và sử dụng số tiền lệ phí thu được:

a) Nguồn thu lệ phí thực hiện theo các quy định hiện hành về quản lý tài chính;

b) Chứng từ thu thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại hóa đơn, dịch vụ; chứng từ thu tiền phí, lệ phí.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Công an tỉnh Lào Cai; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Báo Lào Cai; Đài Phát thanh và TH tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các CV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong